

C H U O N G : 12

HỒI MARTIN GẶP Gottlieb ở ngoài đường là hồi ông đương cùng-quần.

Max Gottlieb là dân Do-Thái lai Đức, sinh ở Saxony năm 1850. Tuy đậu Bác - sĩ Y-Khoa ở Heidelberg, nhưng không bao giờ ông nghĩ tới truyện cho thuốc chữa bệnh cả. Ông là môn-dồ của Helmholtz, những công - cuộc nghiên-cứu của ông lúc thiếu-thời về Vật-lý-thanh-học làm ông thấy cần phải áp - dụng phương-pháp định lượng vào Y-khoa. Rồi những khám-phá của KOCH đưa ông vào con đường Sinh vật-học. Lúc nào ông cũng làm việc cẩn-thận kỹ-lưỡng, lập ra hàng tràng chữ số dài dằng-dặc, luôn luôn nhận-thức có những sự biến-chuyển không thể kiểm-soát được, luôn luôn nặng lời công-kích bừa-bãi những điều ông cho là lười-biếng, là đối-trá hoặc huênh - hoang phù-phiếm, không bao giờ tha-thứ cho ngu-dại, mặc dầu là cố tình ngu-dại ; ông làm việc trong những phòng thí-nghiệm của Koch, của Pasteur ; ông theo dõi những bản thuyết -

trình từ lúc sơ-khởi của Pearson về sinh-trắc-định-pháp, ông uống rượu bia và viết những bức thư như là tạt át-xít vào mặt người ta ; ông du-lịch qua các nước Anh, Ý, Thụy-điển, Na-uy, Đan-mạch, và ngẫu-nhiên trong có hai ngày, lấy vợ (như mua một cái áo, hay mượn một con ỏ) con gái một thương-gia không phải người Do-Thái, tính-tình nhẵn-nại và trâm-mặc.


Rồi ông bắt tay vào làm một loạt các cuộc thí-nghiệm rất quan-trọng, không "khoa-trương và xúc-dộng nhân-tâm". Đi du-lịch trở về vào năm 1881, ông xác-nhận kết-qua những cuộc thí-nghiệm của Pasteur về sự miễn-dịch của bệnh dịch gà, rồi vừa để dưỡng sức vừa để qua thời giờ, ông thí-nghiệm lấy một chất phân-hóa-tổ ra khỏi chất men. Mấy năm sau, sống bằng cái gia-tài bé nhỏ của Cha, sinh thời là một ông Chủ Ngân-Hàng tầm thường, ông tiêu hết gia-tài ấy một cách hoàn toàn vui-vẻ và vô-ưu, vào việc phân-tích một cách tinh-mật, nguy-hiêm, lý-thuyết thi-độc của các bệnh, vào việc nghiên-cứu về cơ-thể của sự suy-giảm sinh-bệnh-lực của các vi-sinh-vật. Do đó, ông chỉ có chút ít tiếng tăm. Có lẽ là tại ông quá cẩn-thận và ghét những người liêu-lĩnh chưa chuẩn-bị kỹ-lưỡng đã công-bố ầm lên, ông ghét hơn cả yêu-quái ác-nghiệt, hơn cả cảnh đói khát bần cùng.

Tuy rất ít dính vào chính-trị, coi

chính-trị là một hoạt-dộng của nhân - loại
thiếu khoa-học nhất, hay lập đi lập lại nhất,
nhưng ông là một người Đức yêu nước nên rất
ghét bọn thanh-niên quý-tộc Đức. Khi còn trẻ,
ông có đánh nhau một hay hai lần với mấy Sĩ-
quan hạm-hình ; có một lần ông bị giam mất
một tuần ; ông thường tức giận vì những chính
sách chia rẽ đối với người Do-Thái, rồi đến
năm bốn mươi tuổi, vì chán ghét chế - độ đó,
ông buồn rầu bỏ sang Hoa-kỳ, một nước không
bao giờ có thể trở thành Quân-phiệt hay bài-
xích Do-Thái... thoát tiên ông vào làm việc
ở phòng Thí-nghiệm Hoagland tại Brooklyn rồi
sau làm Giáo-sư môn vi-trùng-học ở Đại-học
Queen City.

Ở đây, ông nghiên-cứu lần đầu tiên về
những phản-ứng của độc-tổ-kháng-độc-tổ. Ông
tuyên-bố rằng các kháng-thể, trừ kháng-độc-
tổ, không có liên-quan gì với trạng - thái
miễn-dịch của một động-vật ; và trong khi
chính ông bị cái giới khoa-học bé nhỏ nhưng
cuồng-loạn bài-béc dữ-dội, thì ông rất bình
tĩnh, đã-kích một cách vô cùng tàn-nhẫn những
lý-thuyết về huyết-thanh của Yersin và Mar-
morek.

Cái mộng quý báu nhất của ông bây giờ
và sau bao nhiêu năm cặm-cui khổ công nghiên
cứu, là có thể sản-xuất một cách nhân - tạo
những kháng-độc-tổ... sản-xuất chất đó trong
ống thí-nghiệm bằng thủy-tinh. Một lần, ông



đã sửa-soạn công-bố kết-quả việc nghiên-cứu này ra, nhưng thấy có một chỗ sai làm ông cương-quyết vứt bỏ hết những bút-ký đi. Trong suốt thời gian ấy, ông thật là cô-độc. Hiển nhiên là không có một ai ở Queen City khác hơn là một tên Do-Thái quái-gở bắt vi-trùng bằng cái đuôi nhỏ tí của chúng và liếc nhìn chúng một cách mê say... công việc ấy đâu có phải là công việc của một người gọi là "Cao-Nhân" trong lúc có bao nhiêu anh-hùng đương xây-dựng cầu cống, thí-nghiệm những xe chạy không cần ngựa kéo, khởi xướng viết những bài Thi-Ca Quảng-Cáo cưỡng-bách người ta phải mua hàng, và bán hàng-hà-sa-số vải trúc-bâu và xì-gà.

Năm 1899 ông được mời tới Viện Đại-Học Winnemac làm Giáo-sư môn vi-trùng-học Ban Y-Khoa, và ông "làm thân trâu ngựa" ở đây luôn mười hai năm. Không một lần nào ông nói tới kết-quả thuộc về loại gọi là "thực - dụng", không một lần nào ông ngưng bác-bỏ những lối kết-luận "sau cái này vì cái này" (Post hoc propter hoc) mà ngày người ta vẫn áp - dụng vào phần lớn trong Y-học ; không một lần nào ông không bị đồng-nghiệp ghét vì lúc nào họ cũng nom-nớp sợ-sợ cái giọng châm-biếm kinh-khủng của ông, trước mặt thì họ tỏ ra kính trọng ông, nhưng sau lưng thì họ khoái gọi ông là đồ Ác-Quý, đồ Ma-Quái, đồ Phá Đám, đồ Bi-Quan, đồ Phê-Bình Phá Hoại, đồ Đanh Đá Cá

Cây, Nhà Khoa-Học Bip-Bom Vô Tư Cách, Bất
Nghiêm-Chỉnh, đồ Trí-Thức Róm, Ông Hòa-Bình,
đồ vô-Chính-Phủ, đồ Vô-Thần, Quân Do-Thái. Họ
bào - mà không phải là không có lý - ông chỉ
tận-tụy cho Khoa-học Thuần-túy, chủ-trương
nghệ-thuật vì nghệ-thuật, ông có thể để cho
người ta chết vì trị-liệu theo chính-pháp
hơn là khỏi bệnh vì dùng tà-pháp. Ông xây lên
một Thánh-thất cho nhân-loại, nhưng ông lại
muốn đá tất cả mọi người ra khỏi đấy.

Trong cái giới khoa-học măn-tiếp, những
người có thực tài mỗi năm thường xuất-bản
năm bài khảo-cứu, thế mà tổng-số bài của ông
trong ba-mươi năm trời, không hơn con số hai
mươi lăm ; tuy nhiên đó toàn là những bài
hoàn-hảo mà các nhà phê-bình đa-nghi nhất có
thể đem tất cả ra trùng-phức và kiểm-soát
lại từng điểm dễ-dàng.

Ở Mohalis ông rất hài lòng vì có sẵn
nhiều phương-tiện để làm việc, nhiều phụ-tá
đắc-lực, vô số kẻ chai, lọ, ống thủy-tinh, rất
nhiều chuột bạch, và khá đủ khí để thí nghiệm;
nhưng ông rất chán dạy học và buồn vì thiếu
bạn hiểu biết mình. Lúc nào ông cũng muốn
kiếm một người để ông có thể nói chuyện mà
khỏi nghi-ky, khỏi giữ-gìn ý-tứ. Mỗi khi nghĩ
đến mấy ông Bác-sĩ chỉ vì ngu-dốt nói liêu
nói lĩnh, mấy ông phát-minh thứ này thứ nọ,
nhưng thực ra chỉ là mấy bác thợ hàn xoong
hàn nồi giỏi khoác-lác, nên được nói tiếng,

thì ông cũng có khả năng nhân tính để lấy thể làm tức-bực và buồn cho mình không có danh gì ở Hoa-kỳ, ngay ở cả Mohalis này nữa, và ông phàn-nàn một cách không lấy gì làm cao-thượng cho lắm.

Ông chưa bao giờ được dùng cơm với một Bà Công-tước nào, chưa bao giờ được một giải thưởng nào, chưa bao giờ được báo-chí phỏng-vấn tới, chưa bao giờ sản-xuất ra được một cái gì mà công-chúng có thể hiểu được, và cũng chưa bao giờ được ném mùi những thứ mà những con người hào-hoa phong-nhã gọi là "lãng-mạn", ngoại trừ mấy truyện tình - ái lãng-nhăng từ khi ông còn đi học, sự thực, ông là một khoa-học-gia chân-chính, một trong những đại ân-nhân của nhân-loại. Bất cứ ở vào thời-dại nào, sẽ không bao giờ có một sự tận-tâm tận-lực nào để tiêu-diệt những bệnh dịch nặng hoặc những bệnh truyền-nhiễm nhẹ, mà không chịu ảnh-hưởng những công-cuộc khảo cứu của Max Gottlieb, dầu thế nào đi chăng nữa cũng bị những công-cuộc của ông chi-phối ít nhiều, vì ông không phải là người đem vi-khuẩn với nguyên-sinh-dộng-vật cột lại làm một và xếp loại cho thật đẹp chơi. Ông thì ông tìm hóa-học của mỗi thứ, những định-luật liên-quan tới sự sinh-tồn hay tiêu-hủy của chúng, những định-luật căn-bản mà phần lớn sau cả một thế-hệ gồm những sinh-vật-học-gia chuyên-cần làm việc mà chẳng hiểu biết gì.

Tuy vậy người ta gọi ông là "bi-quan" cũng đúng, vì cái người chủ-động có công nhất trong công cuộc làm cho các bệnh truyền-nhiễm sau này giảm đi gần tới con số không, chính cái người đó lại thường hay nghi ngờ giá - trị công cuộc ấy của mình.

Ông tuyên-bố (và đó là đề-tài của một cuộc hội-thảo quốc-tế trong đó chỉ có một số ít người ủng-hộ ông còn số đông thì nguyên rủa ông) ông tuyên bố rằng sau cái thế-hệ không một ai bị mắc dịch có thể sẽ sinh ra một thế-hệ thiếu tính-chất miễn-dịch tự-nhiên ở trong người, đến nỗi khi gặp một trận dịch lớn bộc-phát từ con số không ra như một đám mây bao phủ mít mù hoàn-cầu, họ không đủ sức chống lại và trận dịch có thể quét sạch toàn thể thế-giới, thành thử những biện pháp mà ông đã đem hết tâm cơ tài trí tìm ra để cứu đời, lúc đó, trái lại sẽ có thể đưa đến chỗ tiêu-diệt hết thảy nhân-loại.

Ông lại còn trù-định rằng nếu khoa-học và vệ-sinh công-cộng tiêu-trừ được bệnh lao và các bệnh dịch nguy-hại khác, thì chắc-chắn thế-giới thế nào cũng bị nạn nhân-mãn, trở thành một lò sát-sinh chung, đầy nhóc nô-lệ, và tất cả những cái gì gọi là đẹp, là tiện-nghi, là thông-tuệ của nhân-loại sẽ biến đi hết trong cuộc chạy nạn đói để sinh-tồn. Tuy nhiên, những điều suy-luận đó không bao giờ làm ông ngưng việc nghiên-cứu. Ông cho rằng nếu hậu thế bị nạn nhân-mãn, hậu thế tất phải hạn-chế sinh-sản hoặc làm cách gì khác để

cứ lấy mình. Ông nghĩ có lẽ hậu thế sẽ làm như vậy. Nhưng cuối cùng, ngay cái giọt nước lạc-quan tinh-khiết ấy cũng không sao làm cho lòng hoài-nghi của ông tươi mát lên được, vì ông hoài-nghi hết thấy mọi tiến-bộ của trí-tuệ và tình-cảm, và điều ông hoài-nghi hơn hết là không biết loài người toàn thiện, có ưu-việt hơn loài chó vui tính, loài mèo duyên dáng không thể chê được, loài ngựa bất hiếu động, vô luân, vô thần, hoặc loài Hải âu tính phiêu-lưu đẹp-dẽ tuyệt-vời không.

Trong khi bọn lang băm, thầy vườn chế cao đơn hoàn tán có bằng chuyên-lợi, bọn buôn bán kẹo cao-su, bọn "Tế-Ty-Trường đạo quảng-cáo" có nhà cao cửa rộng, người hầu kẻ hạ, mỗi khi vác cái "thân xác bất phàm" của họ đi đâu thì có xe hơi di-chuyển, trong khi ấy Gottlieb chịu rúc trong một căn nhà gỗ chật hẹp, tường vôi loang lổ và đi chiếc xe đạp cũ cộc-cà cộc-cạch để đến phòng Thí - nghiệm làm việc. Gottlieb ít phân-nản về cảnh-ngộ mình. Bình thường ông không đến nỗi không biết điều đến mức vừa đòi được tự-do lại vừa muốn được hưởng cả hoa-lợi của kiếp tôi-dòi nô-lệ. Một lần ông bảo Martin : "Tại sao thiên-hạ lại phải trả công cho tôi để làm những việc tôi thích mà thiên-hạ không thích ?".

Trong nhà ông, chỉ có mỗi một chiếc ghế là ngồi được dễ chịu, nhưng trên bàn ông thì đầy những chồng thư - những bức thư dài, thân

[REDACTED]

mặt và cung kính - của các bậc danh-tài, vĩ-nhân gởi cho ông từ Pháp và Đức, Ý và Đan-Mạch, của những khoa-học-gia mà nước Anh trọng-vọng đến nỗi cho những chức-tước cao chẳng kém gì những chức-tước tướng - thưởng cho những nhà chế tạo rượu, thuốc lá và những chủ báo tục-tĩu khiêu dâm.

Nhưng cái nghèo đã không cho ông có thể thỏa-mãn lòng khao-khát mùa hè đến ngồi ở dưới những cây bạch-dương bên bờ sông Ranh hay sông Sen êm-lặng, trước một cái bàn trải khăn vải xọc vuông, bày nào bánh, nào phó-mát, nào anh-đào nâu xăm, mấy cái món ăn cổ-kính và thanh-đạm nhất trần đời xưa nay.

II

Bà Max Gottlieb người phục-phịch đi lạch bạch chậm như vịt bầu, ít nói như là câm, sáu chục tuổi đầu rồi mà bà vẫn không học nói được những câu tiếng Anh thông dụng ; tiếng Đức của bà là thứ tiếng của bọn trưởng-giả ở mấy tỉnh nho-nhỏ, công nợ trả xòng phăng, ăn uống quá sức, bụng lúc nào cũng phưỡn ra và mặt mũi thì đỏ gay. Tuy ông không hay tâm sự với bà, ngồi bàn ăn nhiều khi ông mãi suy tư quên hẳn có bà trước mặt, nhưng không bao

giờ ông nóng giận, đối xử không tử tế với bà, ông nhờ có bà trông nom nhà cửa bếp núc, và đêm đêm hơ áo ngủ cho ấm để ông mặc. Gần đây bà không được mạnh. Bà ăn uống khó tiêu, hay nôn ợ, nhưng vẫn lo làm mọi công việc như thường. Lúc nào cũng nghe thấy bà kéo lê đôi giày cũ khắp nhà.

Ông bà có ba người con, tất cả đều sinh ra khi ông đã ngoài ba mươi tám tuổi: Miriam, cô út, một cô bé tính vồn-vã sốt-sắng, có tài chơi dương cầm, thích nhạc Beethoven, và ghét "Ragtime" một điệu nhạc nguyên lai của dân da đen đương thịnh-hành ở Hoa-Kỳ; một cô chị không có gì đặc-biệt, và cậu Robert Koch Gottlieb. Cậu này là một con thú dữ, một tai họa cho gia-đình. Ông bà phải lo - lắng tốn kém để gởi Cậu đến học tại một trường sang đẹp gần Zenith, ở đây cậu gặp con của mấy ông Kỹ-nghệ gia và khám-phá ra cái thú chơi ô-tô chạy nhanh và mặc quần áo kỳ-di, mà không thấy có một chút thú học-hành nào cả. Ở nhà thì cậu kêu Cha là một người "keo cú". Đến khi Gottlieb tìm cách nói cho cậu biết rằng ông chỉ là một người nghèo, thì cậu bảo ông nghèo mà vẫn lén đem tiền để tiêu vào công việc khảo-cứu... Ông không có quyền làm như vậy để con ông phải xấu-hổ... sao ông không để cho cái Viện Đại-Học khốn-nạn kia cung-cấp vật-liệu nghiên-cứu cho có hơn không !

III

Chỉ có một số ít sinh-viên của Gottlieb không coi ông và học-thức của ông như những cái bờ rào trướng-ngại cần phải vượt qua nhanh chùng nào hay chùng ấy. Một trong số ít sinh-viên ấy là Martin Arrowsmith.

Tuy ông rất khắc-nghiệt bởi móc những ỏi lằm của chàng, tuy ông hay kiêu-ngạo làm như không biết gì đến sự tận-tâm của chàng, nhưng thực ra ông rất hiểu chàng cũng như chàng rất hiểu ông. Ông trừ-tính những việc to-tát. Nếu quả chàng cần ông giúp đỡ (ông có thể tự ông rất khiêm-nhuợng, rất vị tha, cũng như ông có thể rất tự-cao, rất vị - kỷ trong sự tranh-đua khảo-cứu khoa-học), ông sẽ coi sự-nghiệp của chàng như chính của ông. Hồi Martin tự ý làm những cuộc nghiên - cứu tinh-tế riêng, ông rất khoái trí thấy chàng sẵn có khuynh-hướng bỏ những thuyết đặt theo thông-lệ - và tiện-lợi - của khoa miễn-dịch-học, và chàng sẵn có cả tính thận-trọng chịu khó kiểm-soát lại những kết-quả từng ly từng tý một. Đến khi thấy không biết vì lẽ gì Martin đâm ra cầu-thả, đến khi thấy rõ ràng chàng uống nhiều rượu quá, rõ ràng chàng bị lúng-túng trong một truyện riêng vô lý, thì Gottlieb vì quá khao-khát có bạn bè, vì quá

[REDACTED]

câu nê muốn công việc làm phải hoàn hảo, nên đã trách mắng chàng. Về truyện Silva bắt chàng phải xin lỗi, ông không hay biết một tý gì. Nếu biết thì chắc ông đã phát điên lên...

Ông mong đợi Martin quay về với ông. Ông tự mắng mình : "Đồ điên! Nó là một đứa thông minh xuất-xắc. Mình phải hiểu không ai lại đem vòng bạch-kim ra mà xúc thẹn bao giờ". (Trong khi Martin đi rửa bát đĩa độ nhạt và lạng-thang hết tỉnh này sang tỉnh kia trên những chuyến tàu vô định). Ông cố kéo dài lâu chừng nào hay chừng nấy, hết sức giènh-giàng không chỉ-định ngay một nhân-viên phụ-tá mới. Rồi sau, tất cả những sự mong mỏi chờ đợi của ông nguội lạnh đi và đổi thành ra bực-tức phẫn-nộ. Ông coi chàng là một tên phản-bội, và không thèm nghĩ tới nữa.

IV

Rất có thể Bác-sĩ Gottlieb là một bậc thiên-tài. Chắc chắn là ông cũng điên như bất cứ một bậc thiên-tài nào. Trong thời-kỳ nội trú của Martin ở Tổng Y-Viện Zenith, chính ông đã làm một truyện vô lý hơn hết bất cứ một truyện mê tín nào mà ông thường cười giễu

cho là vô lý.

Ông định làm một nhà hành - pháp và cải cách ! chính ông, con người hay đa-nghi, chỉ trích, hay quật-cường, gây hỗn-loạn, ông lại muốn lập một Học-Viện, và ông bắt tay vào việc như một cô gái già tổ-chức một liên-minh để giữ trẻ con khỏi học những tiếng thô-tục lếu-láo.

Ông tưởng rằng ở thế-gian này có thể lập được một trường thuốc thuần-túy khoa-học, lấy sinh-vật và hóa-học định lượng để chi phối, bỏ hết những môn vô vị như thủ kiếng đeo mắt và một phần lớn khoa giải-phẫu, và ông lại còn tưởng rằng có thể thực-hiện chương-trình ấy ngay tại Viện Đại-Học Winnemac này! Về việc này, ông cố tỏ ra là người thực-tế ; ồ, ông rất thực-tế và có lý lắm !

Ông nói : "Tôi công nhận rằng trong một trường như vậy, chúng ta không thể đào-tạo ra được những bác-sĩ để chữa bệnh đau bụng ở trong làng. Và các Bác-sĩ bình thường ấy rất đáng khâm-phục và cũng rất cần nữa... có lẽ thế. Nhưng những Bác-sĩ như vậy có nhiều quá lắm rồi. Và đứng về phương-diện "thực-tế", xin quý vị để cho tôi hai chục năm, với một chương trình vừa chính-xác vừa thận-trọng, tôi sẽ đào-tạo hầu quý vị những nhà bác - học chắc chắn chữa được khỏi bệnh đái đường, và có lẽ cả bệnh lao, bệnh ung-thư, và tất cả những

bệnh đau khớp xương lật-vật mà các Ông Lang nhà ta hiện đều lắc đầu bó tay và gọi là "chúng phong thấp". Thưa như vậy đó !"

Chính ông không muốn điều - khiến một trường như vậy, mà ông cũng không muốn hưởng công trạng gì vào đó cả. Ông bận nhiều việc quá lắm rồi. Nhưng khi đi dự hội - nghị Hàn-Lâm Khoa-Học Hoa-Kỳ, ông có gặp Bác-sĩ Entwisle, một sinh-lý-học-gia trẻ tuổi xuất thân ở trường Harvard, có thể làm một ông Khoa-trưởng giỏi, Entwisle phục tài ông và dò ý xem nếu người ta mời, ông có bằng lòng nhận lời về dạy ở Đại-Học Harvard không. Khi ông phác họa cái kiểu trường thuốc mới này, Entwisle tán-thành nhiệt-liệt và mừng run lên nói : "Tôi chẳng mong gì khác hơn là có cái may-mắn giữ một chức vụ tại một trường như thế !" Gottlieb trở về Mohalis, lòng vui mừng hơn hờ, ông càng vững tâm hơn vì hồi đó ông còn được mời làm Khoa-Trưởng Viện Đại - Học West Chippewa (mặc dầu ông đã từ chối một cách khiếm nhã).

Thế rồi không biết vì tính ngay thật hay vì cơn điên nổi lên, ông đã viết cho ông Khoa-trưởng Silva một bức thư rất lễ-độ yêu-cầu ông này rút lui và trao trường - và - có lẽ là cả sự-nghiệp và sinh-mệnh của người ta - cho một Giáo-sư vô danh ở Harvard! Khoa-Trưởng Silva là một ông già quý phái lịch-sự, một môn đồ xứng đáng của Osler, nhưng bức thư

[REDACTED]

phi-lý kia đã làm ông mất hết đức-tính kiên-nhẫn. Ông trả lời rằng ông rất biết giá-trị của những cuộc khảo-cứu căn-bản, những trường thuốc này là của toàn dân trong xứ lập ra, và nhiệm-vụ của trường là phải săn-sóc tới sức khỏe của dân chúng một cách trực - tiếp và thực-tiến. Về phần ông, ông nói bóng nói gió rằng nếu ông từ chức mà có lợi cho nhà trường thì ông sẽ từ chức ngay lập tức, nhưng cần phải có lời khuyên-cáo có giá-trị hơn lời thu của một người làm việc ở ngay dưới quyền ông !

Gottlieb đáp lại một cách bông - bột và khinh-xuất. Ông nguyên rủa dân chúng xứ Win-nemac. Cái giống ngu-xuẩn như thế có đáng được người ta săn-sóc không ? Ông đã vô lý vượt mặt Silva đưa đơn thách lên nhà đại hùng-biện và đại ái-quốc Bắc-sĩ Horace Greely Truscott Viện-Trưởng Viện Đại-Học.

Ông Viện-Trưởng Truscott nói: "thực tình tôi quá bận không thể xét những kế-hoạch viển vông, dù cho kế-hoạch ấy có cơ-xảo thế nào đi nữa tôi cũng chịu".

Gottlieb nói : "Vâng, ông bận quá không thể xét gì được ngoài việc bán bằng danh-dự cho các nhà Tỷ-phú để lấy tiền xây sân vận-động".

Ngày hôm sau người ta mời ông tới dự một

cuộc hội-họp bất-thường của Hội - Đồng Viện Đại-Học. Ông là Trưởng-Ban Vi-Trùng học nên cũng là một nhân-viên trong Hội-Đồng tổng-quản này. Khi bước chân vào phòng Hội - đồng tráng-lệ, trần thếp vàng, màn cửa bằng vải dày màu nâu, tường treo hình mấy ông tiên-khu của nhà trường màu sắc trông buồn tẻ, Gottlieb tiến tới chiếc ghế ông vẫn thường ngồi, mãi nghĩ những truyện đầu đầu, không để ý thấy tốp nhân-viên dương xỉ-xào bàn - tán với nhau.

Chợt ông Viện-Trưởng gọi : "Ồ, à, Giáo-su Gottlieb, mời ông hãy ngồi ở cuối bàn đằng kia".

Lúc đó Gottlieb mới nhận thấy bầu không khí căng-thẳng. Ông thấy ngoài bảy nhân-viên trong Hội-dồng Quản-trị, có bốn người ở Zenith hay gần Zenith cũng có mặt. Ngồi bên cạnh Truscott không phải là ông Khoa-Trưởng Ban Văn-Khoa, mà là Ông Khoa-Trưởng Silva. Ông lại thấy tuy họ nói truyện tự nhiên, nhưng thường đưa mắt nhìn ông.

Ông Viện-Trưởng tuyên bố, "Thưa quý vị, Liên - Nghị-hội này của Hội-Đồng-Viện và Ban Quản-Trị Viện là để cứu xét lời tố-cáo Giáo-su Gottlieb của ông Khoa-Trưởng Y-Khoa và của chính tôi".

Gottlieb bất chợt có vẻ già hẳn đi.

"Những lời tố-cáo ấy là : Không trung thành với ông Khoa-Trưởng, Viện-Trưởng, Ban Quản-Tri của mình. Không trung-thành với Tiểu bang Winnemac. Không trung-thành với nền đạo đức y-khoa và học-duơng, tự-tôn tự-đại một cách điên-rồ. Vô thần. Ngoan-cố không chịu cộng-tác với các đồng-nghiệp, và thiếu-khả-năng hiểu biết những công việc thực - tế có thể gây nguy-hại nếu cứ để cho Giáo - sư này tiếp-tục điều-khiển những phòng thí - nghiệm quan-trọng và những lớp mà Viện đã tín-nhiệm giao-phó cho ông, Thưa quý vị, bây giờ tôi xin chứng-minh từng điểm kể trên, với những bức thư của chính Giáo-sư Gottlieb gửi Ông Khoa-Trưởng Silva".

Rồi ông dẫn chúng từng điểm một.

Ông Chủ-Tịch Ban Quản-Tri đề - nghị : "Gottlieb, tôi thiết-tưởng chúng ta có thể giản-dị hóa công việc, nếu ông đệ đơn xin từ chức cho chúng tôi, và để cho chúng ta có thể chia tay nhau với những cảm-tưởng tốt đẹp, thay vì phải phiền..." Gottlieb nói con lồi đĩnh, đứng phất dậy : "Không đời nào tôi từ chức. Vì các ông đều óc hầy còn học trò con nít, quanh-co ngoắt-nghéo, các ông xuyên-tạc ý-kiến của tôi, những ý-kiến trình - bày hết sức rõ ràng, đầy tư-tưởng cách - mạng chính đáng, đối với cá-nhân tôi hoàn-toàn vô - tư, bất vụ lợi, không cầu mong tăng lương thăng chức một chút nào cả. Những kẻ điên như vậy

mà đòi xét-xử đến danh-dự người ta..." Ngón tay trở của ông khoằm lại như chiếc lưỡi câu muốn ngoắc vào tâm-hồn ông Viện-Trưởng Truscott. "Không, tôi không từ chức ! Các người muốn đuổi tôi thì đuổi !"

"Nếu vậy, tôi e rằng chúng tôi phải mời ông rời khỏi phòng họp trong khi chúng tôi bỏ thăm". Một người to lớn khỏe mạnh như ông Viện-Trưởng mà nói như vậy là ngọt-ngào lắm rồi.

Gottlieb đạp chiếc xe xọc-xạch đến phòng thí-nghiệm. Mỗi khi nhận được cú điện-thoại của một cô thư-ký có giọng nói thô-tục ở văn phòng ông Viện-Trưởng gọi tới, ông mới biết rằng "đơn từ-chức của ông đã được chấp-thuận".

Ông rên-rỉ như người sắp chết : "Đuổi mình à ? Đâu có được ! Mình là cái vinh-dự chính, cái vinh-dự duy-nhất, của cái trường con buôn này !" Và khi đã hiểu rõ-ràng là họ đã nhất-định đuổi mình rồi, ông mới thấy xấu hổ là đã để cho họ có cơ-hội hất cẳng ông. Nhưng điều bực mình nhất trong việc này là nhà Khoa-học muốn làm cách-mạng nên bị ngưng công việc khảo-cứu thiêng-liêng của mình.

Ông cần được yên-tĩnh và có một phòng thí-nghiệm khác, ngay tức khắc.

Để chừng nào Trường Harvard mời ông, họ mới sáng mắt ra và biết là họ ngu !

Ông háo-hức muốn thấy những con đường êm đẹp của Cambridge và Boston. Tại sao ông lại ở cái đất Mohalis man-mọi này lâu thế ? Ông viết thư cho Bác-sĩ Entwisle, ngụ ý nói sẵn-sàng chờ lời mời của Trường Harvard. Ông chắc sẽ nhận được điện-tín của họ. Chờ đợi mất một tuần lễ, ông mới nhận được một bức thư dài của Entwisle giải-thích rằng ông ta nói chuyện về vấn-đề Trường Harvard quá sớm, và viết thêm rằng Ban Giáo-sư gửi lời chào ông và hy-vọng sau này sẽ có ngày được hân-hạnh được ông cộng-tác, còn hiện tại thì...

Gottlieb lại viết thư cho Viện Đại-Học West Chippewa rằng nghĩ đi nghĩ lại, ông thấy có thể nhận chức Khoa-Trưởng Ban Y-Khoa... và được trả lời là chỗ đó có người phụ - trách rồi, và họ không lấy gì làm ưa cái giọng trong thư trước của ông, và họ "không muốn bận tâm thêm về truyện này nữa".

Đã sáu-mươi-mốt tuổi rồi, mà ông chỉ để dành được có mấy trăm đồng... nói theo nghĩa đen mấy trăm là mấy trăm không hơn không kém. Cũng như mấy chú thợ nề thất-nghiệp, Ông cần phải có việc làm hoặc chết đói. Ông không còn là một thiên-tài có tính nóng-nảy giận-dữ vì công việc sáng-tạo bị đình-trệ nữa, mà chỉ là một ông Giáo khổ, mất việc, nhục nhã.

Ông đi ra đi vào trong cái nhà gỗ nhỏ sơn nâu, hết sờ đóng giấy này lại mó đóng

giấy kia, hết nhìn vợ lại ngó mấy bức tranh cũ, hay nhìn vào chỗ không. Ông còn dạy một tháng nữa - họ đã mạo tên ông viết một cái đơn xin từ-chức mà ngày tháng thì đề trước cái ngày xảy ra truyện lôi-thôi - nhưng ông đã nản trí không muốn đến phòng thí-nghiệm nữa. Ông tự thấy mình bị đào-thải, gần như không có bảo-đảm. Trước kia ông tự tin mình bao nhiêu thì bây giờ ông tự thương hại mình bấy nhiêu. Ông đợi hết kỳ thư này đến kỳ thư kia. Thế nào chẳng có người biết đến giá-trị của ông, và tư-tưởng của ông, sẽ giúp đỡ ông. Thư tỏ cảm-tình đối với công-cuộc khảo - cứu của ông thì rất nhiều, thực thế, song những người ấy vẫn thường giao-dịch thư-từ đâu có phải là hạng người để ý đến những truyện làm-nhảm ở các Trường Đại-Học, và họ đâu có biết đến hoàn-cảnh khốn-quẫn của ông.

Sau truyện không may đối với Trường Harvard và truyện trách-móc của Trường West Chippewa, ông không thể đi tiếp-xúc với các viện Đại-học hay các Viện Khoa-Học nữa, và ông lại quá kiêu-ngạo nên không thể viết thư kêu van với những người kính phục ông. Không, ông sẽ làm giống như người đi buôn vậy ! Ông viết thư cho một sở tìm giúp việc cho các Giáo-su ở Chicago và nhận được thư trả lời rất văn-hoa hứa sẽ lưu tâm đến việc của ông và hỏi ông có nhận một chỗ làm Giáo-su Vật-lý-Học ở một Trường Trung-Học ngoại ô không.

Ông chưa kịp ngó con giận để trả lời họ, thì cảnh nhà lại bị đảo-điên thêm vì bà vợ bất thình-lình lăn ra ốm gần chết.

Bà đau đã mấy tháng nay rồi. Ông bảo bà đi cho bác-sĩ xem bệnh, nhưng bà không chịu, mặc dầu lúc nào bà cũng lo bà bị ung-thu dạ dày. Bây giờ bắt đầu thổ ra máu, bà mới kêu cứu tới ông. Nhưng phải cái Gottlieb vốn từ xưa tới nay vẫn nhạo-báng những quy-điều của Y-khoa, những ông "lang băm" và những anh "thầy vườn bán cao đơn hoàn tán", nên đã quên hết những điều trước kia ông đã biết về chẩn mạch và khi ông hoặc gia-đình ông đau ốm, ông cũng lo-lắng cho đi mời bác-sĩ chẳng khác bất cứ một người thường dân nào ở nơi rừng sâu núi thẳm lo-lắng tuyệt-vọng, coi bệnh tật như là sự trừng-phạt quái-ác của những ma-quỷ thần-thánh vô hình.

Ông ngây-thơ một cách không ai có thể ngờ được, ông cho rằng việc ông bất hòa với Silva không phải là việc cá-nhân, ông vẫn có thể mời Silva, và lần này ông có lý. Silva đã đến, tỏ ra hết sức sốt-sắng tử-tế, và lăm-bắm nói một mình, "Gặp chuyện bối-rối, lão không chạy đi kiếm người khác, mà lại đi kiếm mình!" Ông đã mang an-ủi tới căn nhà gỗ thanh-bạch ấy, và Gottlieb để hết lòng tin cậy vào ông.

Bà Gottlieb đau nặng. Silva chích mọc-

[REDACTED]

phin cho bà, thấy Gottlieb không biết đến cả cách dùng bao nhiêu phân-lượng, ông không khỏi không khoái ngằm trong bụng. Ông khám bệnh...hai bàn tay mồm-mím của ông tuy không được tinh-xác như hai bàn tay khẳng-khiu của Gottlieb, nhưng lại hết sức nhạy cảm. Ông nhìn khắp gian phòng ngủ thiếu không-khí : những tấm màn cửa màu lục xẫm, cây Thánh-giá trên chiếc bàn giấy lùn tịt, bức hình màu một thiếu-nữ trong-trắng mỹ-miêu, tự nhiên ông thấy thắc-mắc có cảm-tương như gần đây đã có dịp vào qua cái phòng này rồi. Rồi ông sực nhớ lại. Nó giống y như đúc cái phòng ảm-đạm của một người Đức bán tạp-hóa mà ông đã được mời tới khám bệnh cách đây một tháng.

Ông nói với Gottlieb như nói với một bệnh-nhân cần phải an-ủi, chứ không như một đồng-nghiệp hay một kẻ thù-nghịch.

- Bác-sĩ đừng cho là bị sung mù. Cũng như Bác-sĩ đã biết đấy, cứ coi hai cạnh sườn phía dưới khác nhau, và cái mặt bụng lúc thờ mạnh thì biết.

- Ồ, vâng.

- Tôi thấy chẳng có một chút gì đáng để ông phải lo cả. Mình nên đưa ngay bà vào Bệnh xá Đại-học, để cho bà dùng một bữa ăn thí-nghiệm xem ra sao, rồi chiếu quang-tuyến X và tìm xem có trùng Boas Oppler không.

Người ta khiêng bà đi, lúc xuống mấy bậc

thêm nhà, người bà nặng và không cử-động chút nào. Gottlieb cùng đi với bà. Ông có yêu bà hay không, ông còn có thể có tình thương gia đình như thường không, không ai có thể dò biết được. Việc phải nhờ tới ông Khoa-Trưởng Silva chữa cho vợ đã làm mất ý-niệm của ông đối với trí óc thông-minh sáng-suốt của ông xưa nay. Đó là cái nhục cuối cùng. Nó còn thêm-thía hơn, tổn-thương tinh-thần hơn là việc người ta mời ông dạy hóa-học cho trẻ em. Ông ngồi bên cạnh giường bà, gương mặt u sầu của ông trông lợt-lạt, và những nét nhăn ăn sâu xuống da mặt có thể là những nét đau buồn, mà cũng có thể là những nét lo sợ... người ta chẳng biết nữa ; mà người ta cũng chẳng biết, trong những năm kháng-ninh an-lạc, ông đã coi cây Thánh-giá của vợ ra làm sao, cây Thánh-giá mà Silva đã để ý thấy trên bàn của ông... cây Thánh-giá bằng thạch cao màu-sắc rực-rỡ đặt trên một cái hộp nạm vỏ hầu vỏ hén vàng.

Silva khám bệnh, bảo rất có thể là loét dạ dày, và bắt đầu chữa cho bà, cho ăn những món nhẹ chia làm nhiều bữa. Bệnh bà thuyên-giảm, nhưng bà phải ở trong Bệnh-xá bốn tuần lễ, và Gottlieb tự hỏi : Không biết mấy ông bác-sĩ này có lừa dối mình không ? Có phải thực là bệnh ung-thư mà họ đã xảo-quyệt bí-mật giấu mình là kẻ chẳng biết gì không ?

Bà tuy ít nói, nhưng có bà ở nhà thì

đêm đêm mệt-mỏi ông nằm cũng yên tâm, bây giờ vắng bà, ông lấy làm băn-khoăn về hai cô con gái, bực mình về những tiếng tập đàn âm - ỉ của hai cô, và hai cô không biết sai bảo con ở để nó lười-biếng, làm ăn cầu-thả. Khi hai cô ngủ rồi, ông ngồi một mình, dưới ánh sáng lò-mò của ngọn đèn, không nhúc-nhích, không đọc sách báo gì cả. Lòng ông bối-rối như to vò. Bàn ngã kiêu-ngạo của ông giống như một ông tướng cướp rơi vào tay bọn lâu-la phiến-loạn, cong lưng xuống vác một gánh nặng do bản ; con mắt cao-kỳ trước kia, bây giờ lèm-nhèm đau vì tuyệt vọng ; bàn tay phải - bàn tay từ xưa vẫn múa gươm hoa kiếm - bị chặt đứt, ruồi nhặng ghê-tởm bò đầy cả cổ tay lở loét.

Chính hồi đó ông gặp Martin và Leora, trên đường Zenith.

Khi hai người đi khỏi, ông cũng không quay lại nhìn, nhưng cả buổi trưa hôm ấy suy nghĩ về họ : "Cái con bé ấy, chắc nó cướp dụt Martin của mình... của khoa-học ! Không ! Thành nhỏ thế mà có lý. Những đứa điên như mình hay hay dở, ai cũng thấy rõ rệt !"

Sau ngày Martin và Leora vui vẻ ca hát lên đường đi Wheatsylvania, thì Gottlieb đi Chicago đến Sở tìm việc làm cho Giáo-su.

Sở này do một viên cựu Thanh - Tra mấy trường ở một tỉnh-ly điều-khiển. Hắn không

lấy gì làm sót-sắng đối với công việc của Gottlieb. Ông không nhìn được nói : "Ông có thực tâm tìm việc giúp giáo-sư, hay ông chỉ gửi thông-tri đi để giỡn chơi ? Ông đã coi hồ-sơ lý-lich của tôi chưa ? Ông có biết tôi là ai không ?"

Viên Quân-Đốc la lên : "Dạ, có, có, chúng tôi biết về ông lắm ! Lúc tôi viết thư cho ông lần trước thì chưa biết, nhưng...ông hình như có lý-lich tốt, làm ở phòng thí-nghiệm, mặc dầu tôi chẳng thấy ông nghiên - cứu ra được một cái gì gọi là có ích cho Y-học. Chúng tôi đã tưởng có hy-vọng giúp ông một dịp may mà chắc-chắn là ông hay bất cứ một ai khác chưa từng gặp bao giờ. John Edtooth, ông Vua dầu hỏa ở Oklahoma, đã định lập một Viện Đại Học, riêng về máy-móc dụng-cụ, thù-lao trợ-cấp và cá-tính cũng sẽ đánh bạt bất cứ một thứ gì mà thiên-hạ đã đạt được từ trước tới nay về giáo-dục... Vận-dộng-trường lớn nhất thế-giới, có một tay cự vô-địch đã - cầu ở Nữ-Uớc làm huấn-luyện-viên ! Chúng tôi nghĩ có thể vận-dộng để ông phụ-trách về vi-trùng học hay sinh-lý học... và tôi xem ra ông cũng có thể thu xếp để dạy một môn nào đó, nếu ông muốn. Nhưng chúng tôi đã đi hỏi tin tức về ông, ở mấy người bạn của chúng tôi ở phía Winnemac. Và chúng tôi thấy không thể giao phó cho ông một chức-vụ có trách-nhiệm thực sự. Vì lẽ gì ? Vì người ta đã đuổi ông



vì bất tài về mọi phương diện! Nhưng bây giờ ông đã được cái bài học đó rồi... Ông thử nghĩ xem ông có đủ khả năng để dạy môn vệ-sinh thực-hành tại Trường Đại-Học ấy không?"

Gottlieb tức uất lên đến nỗi quên cả nói tiếng Anh, ông văng một tràng tiếng tục của sinh-viên Đức, giọng khô-khạn, rít lên ken-két, cảnh tượng khôi-hài đến nỗi anh thư ký kế-toán và mấy cô tóc-kỳ không nhìn được cười. Ra khỏi chỗ đó, Gottlieb bước đi thong thả, lang-thang không chủ-định, đôi mắt rung-rung những giọt lệ già nua.